



05/01/21

DAILY MORNING

Gói hỗ trợ phục hồi kinh tế
quy mô 347 nghìn tỷ đồng

	5/1	% Sáng 5/1	4/1	% Ngày 4/1	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,525.58	1.82%	2.46%	2.94%
S&P 500			4,793.54	-0.06%	0.15%	4.73%
S&P500 Futures	4,775.75	-0.18%	4,784.25	-0.04%	-0.18%	5.40%
Shanghai			3,632.33	-0.20%	0.45%	1.64%
Euro Stoxx			4,367.62	0.83%	1.29%	7.05%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
- Thỏa thuận thương mại giai đoạn một giữa Washington và Bắc Kinh đã chính thức hết hạn vào ngày 31/12/2021, tuy nhiên Trung Quốc không thể hoàn thành cam kết mua ít nhất 200 tỷ USD hàng hóa và dịch vụ của Mỹ so với mức của năm 2017. Theo cơ chế giải quyết tranh chấp đã được quy định tại thỏa thuận thương mại, Mỹ có thể áp thuế quan mới hoặc khôi phục một số thuế quan cũ đối với hàng hóa Trung Quốc. - OPEC+ sẽ thống nhất tăng sản lượng trong tháng 2 vì một số thành viên OPEC đang không thể đạt hạn ngạch khai thác được giao. Reuters trích báo cáo của OPEC+ cho rằng, biến thể Omicron mới tác động ở mức độ nhẹ và tạm thời đến lực cầu năng lượng.	S&P 500 Xu hướng Tăng Kháng cự 4500 Hỗ trợ 4000 Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp Xu hướng Tích lũy Kháng cự 3700 Hỗ trợ 3300 Điểm PTKT TRUNG LẬP

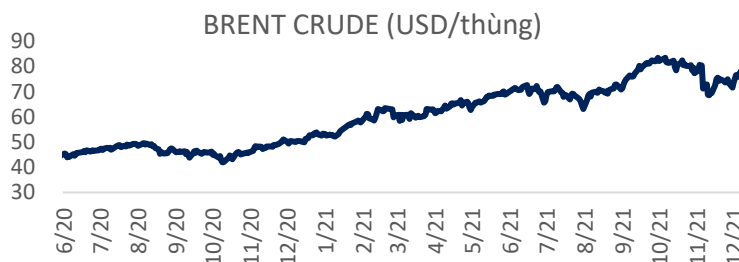


Nguồn: Bloomberg, BSC

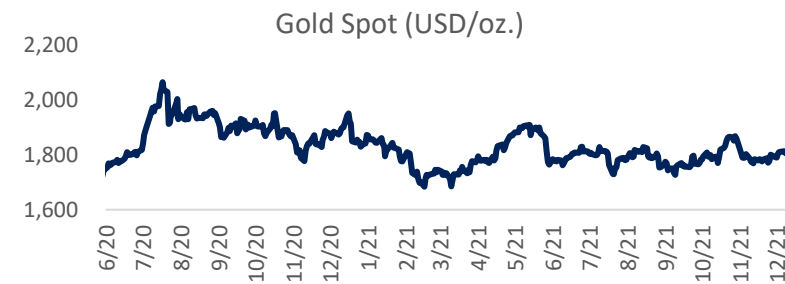
Mặt hàng	Đơn vị	5/1	% Sáng 5/1	4/1	% 4/1	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	76.99	0.00%	76.99	1.20%	0.56%	16.48%	GAS, BSR	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.	80.00	1.29%	78.98	1.54%	1.69%	15.09%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USd/gal.	227.48	-0.07%	227.63	0.88%	0.36%	17.25%	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,813.54	-0.06%	1814.60	0.73%	0.49%	1.96%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	23.05	-0.03%	23.05	0.67%	0.93%	2.95%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,389.75	2.53%	1355.50	0.00%	1.59%	11.18%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.	770.00	1.58%	758.00	0.00%	-1.72%	-5.52%		AFX
MILK	USD/cwt.			22.28	2.25%	8.95%	17.57%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg.	239.00	1.49%	235.50	0.64%	5.61%	-1.89%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			18.75	0.05%	-1.11%	0.70%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
COFFEE	USd/lb.			231.75	3.78%	2.73%	-2.05%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			9768.00	0.49%	1.62%	3.45%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	4,430.00	1.77%	4353.00	1.21%	2.38%	2.29%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			2839.00	1.12%	-0.25%	8.15%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	693.50	2.06%	679.50	0.82%	2.59%	14.44%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			174.10	10.54%	3.60%	14.92%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent

- Giá dầu Brent tăng lên mức cao nhất kể từ tháng 11/2021, do OPEC+ nhất trí duy trì kế hoạch tăng sản lượng trong tháng 2 dựa trên các dấu hiệu cho thấy biến thể Omicron chỉ có tác động nhẹ tới nhu cầu.



Nguồn: Bloomberg, BSC



Nguồn: Bloomberg, BSC



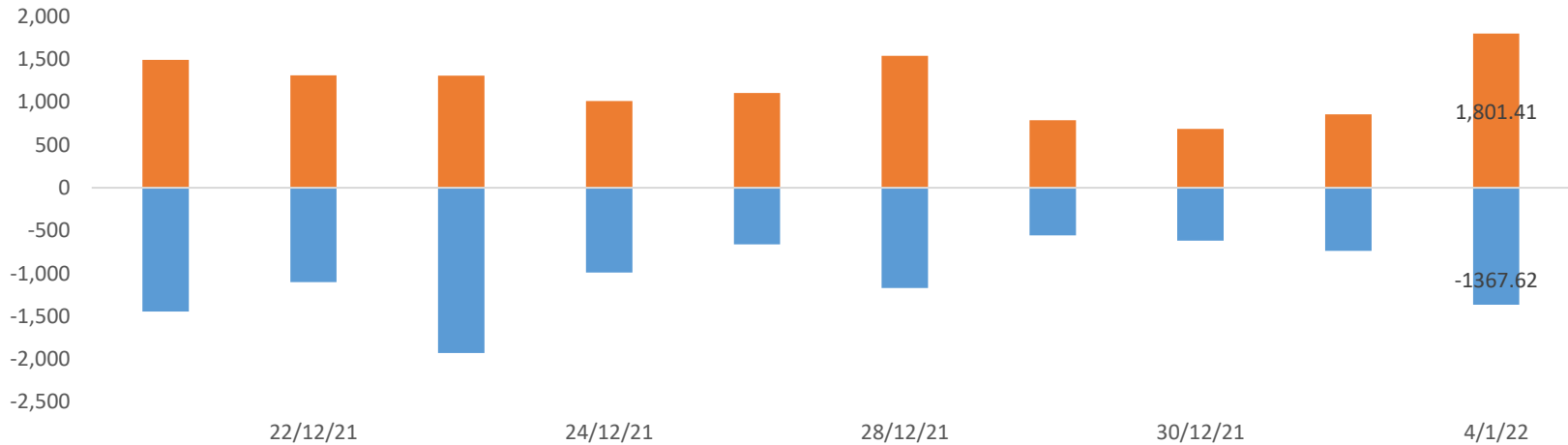
ETF Finlead tăng quy mô, FTSE giảm quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	590.8	21.4	-	0.8%		0.0	0.0	-10.4	ETF Diamond giảm; ETFs khác có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô. 3.5 Khối ngoại mua bán trái chiều trong khu vực. Họ mua ròng tại các thị trường Taiwan, Thailand, Vietnam, India, Malaysia và bán tại các thị trường còn lại.
FTSE	394.0	47.0	-	-0.8%		0.0	-1.4	-6.7	
iShare	509.9	0.0	-	0.0%		0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	489.7	1.2	0.0	-0.5%		0.0	2.8	-3.6	
FUEVFN30	612.8	1.3	(0.9)	0.2%		-1.1	-2.1	-2.8	
FUBON FTSE	486.7	0.7	-	-1.5%		0.0	-0.3	0.6	
FUESSVFL	154.9	1.0	0.0	0.3%		0.0	0.5	4.3	
FUESSVN30	4.9	0.9	0.0	-0.7%		0.0	0.0	0.1	
FUEMAVN30	30.6	0.8	(0.0)	-0.4%		0.0	0.0	0.0	
VN100	7.0	0.9	0.0	-0.1%		0.0	0.6	0.7	
KIM	182.9	19.7	-	1.0%		0.0	0.0	0.0	
PREMIA	31.4	13.5	-	0.4%		0.0	0.0	-1.9	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	19.07	19.07	19.07
ASEAN4*	205.78	314.21	-10.58
Ấn Độ	311.74	311.74	311.74
Đài Loan	922.57	1433.48	1433.48
Hàn Quốc	-118.77	-69.02	-69.02
Nhật Bản		(7,403.86)	-13380.80
Trung Quốc			10945.83

Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	-2.97
Thái Lan	-13.54
Singapore	-2.97
Phillippines	-16.88
Malaysia	-18.65



Nguồn: Fiinpro, BSC



Bứt phá ngưỡng 1500 điểm

Tin vĩ mô

- Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tập trung vào 5 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu với quy mô gần 347.000 tỷ đồng, thực hiện trong 2022-2023. Chính phủ đề xuất tăng bội chi ngân sách với số tiền là 240.000 tỷ đồng và cho biết sẽ tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí quản lý để phấn đấu giảm lãi suất cho vay tối thiểu 0,5-1% trong 2 năm.
- Ủy ban Kinh tế đề nghị cân nhắc quy mô, liều lượng của việc miễn giảm thuế. Theo đó, Chính phủ cần tăng thuế một số lĩnh vực như chứng khoán và bất động sản. Về tăng bội chi ngân sách, Ủy ban Kinh tế tán thành việc chấp nhận thâm hụt ngân sách tăng ở mức cao hơn, mỗi năm tăng khoảng 1-1,2% GDP trong 2 năm 2022-2023.
- Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (Purchasing Managers' Index - PMI) ngành sản xuất Việt Nam đạt 52.5 điểm trong tháng 12, so với 52.2 của tháng 11, cho thấy điều kiện kinh doanh cải thiện tháng thứ ba liên tiếp. Hơn nữa, mức cải thiện sức khỏe của lĩnh vực sản xuất là đáng kể nhất kể từ tháng 5.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Hồi phục
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1500
Hỗ trợ	1440



Nguồn: Trading view, BSC

PVT 25.2 Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	26.96	PLC 44.5 Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	47.8
	Hồi phục	Hỗ trợ	22		Hồi phục	Hỗ trợ	39.9
		MACD	↑			MACD	↑
		RSI	↑			RSI	↑
	Bsc Khuyến nghị kỹ thuật	Moving Avg	↑		Bsc Khuyến nghị kỹ thuật	Moving Avg	↑
		Giá mục tiêu	28.2			Giá mục tiêu	48.9
	Khả quan	Upside	13%		Khả quan	Upside	11%

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu quý 3 năm 2021 đạt 1,680 tỷ đồng, tăng trưởng -9.48% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế quý 3 năm 2021 đạt 153 tỷ đồng, tăng trưởng -9.47% so với cùng kỳ năm trước. Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận Chỉ tiêu ROA (lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản) hiện tại là 5.84%. Chỉ tiêu ROE (lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ) hiện tại là 11.17%. Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 16.81%.	Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu quý 3 năm 2021 đạt 1,431 tỷ đồng, tăng trưởng 6.39% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế quý 3 năm 2021 đạt 22 tỷ đồng, tăng trưởng -48.8% so với cùng kỳ năm trước. Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận Chỉ tiêu ROA (lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản) hiện tại là 3.37%. Chỉ tiêu ROE (lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ) hiện tại là 12.93%. Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 9.57%.
--	---

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

- OGC: Đã công bố chỉ tiêu kinh doanh năm 2022 với tổng doanh thu công ty mẹ dự kiến 56 tỷ đồng, giảm 39% so với năm 2021. Tương ứng, lợi nhuận sau thuế dự kiến chỉ đạt 34,5 tỷ đồng - chưa đến 1/3 con số dự kiến thực hiện năm 2021. Về chỉ tiêu hợp nhất, doanh thu dự tăng 87% lên 956 tỷ đồng, lãi sau thuế ngược lại giảm 45% chỉ còn 39 tỷ đồng.
- EIB: Điều chỉnh các chỉ tiêu kinh doanh năm 2021 với lợi nhuận trước thuế mục tiêu cả năm được điều chỉnh giảm xuống còn 1.300 tỷ đồng, thấp hơn 40% so với kế hoạch ban đầu và giảm nhẹ 1,5% so với năm 2020.
- DXG: Đã thông qua phương án phát hành 2.000 trái phiếu riêng lẻ, không chuyển đổi, có tài sản đảm bảo, giá phát hành bằng mệnh giá là 100 triệu đồng/trái phiếu, tương ứng tổng giá trị 200 tỷ đồng, kỳ hạn 48 tháng, lãi suất dự kiến cố định 10,6%/năm.
- DXS: Đã thông qua việc triển khai phát hành 23,64 triệu cổ phiếu trả cổ tức năm 2020 theo tỷ lệ 1.000:66. Bên cạnh đó, DXS sẽ phát hành hơn 30,08 triệu cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu (cổ phiếu thưởng), theo tỷ lệ 1.000:84.
- HDC: Dự kiến giải thể chi nhánh Xí nghiệp Dịch vụ Du lịch để tổ chức sắp xếp lại hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, thông qua kế hoạch thành lập Công ty TNHH MTV Quản lý Bất động sản và Dịch vụ Hodeco, vốn điều lệ 10 tỷ đồng, trong đó, HDC sẽ sở hữu 100% vốn tại đơn vị này.
- TGG: Đã thông qua chủ trương mua lại phần vốn góp của Công ty TNHH Angimex Furious từ CTCP Xuất nhập khẩu An Giang (AGM), với giá trị không quá 90 tỷ đồng. Dự kiến giao dịch thành công, TGG sẽ sở hữu 49%/vốn tại AGM.
- BAF: Đã thông qua phương án phát hành 6 triệu trái phiếu không chuyển đổi, không tài sản đảm bảo, giá phát hành là 100.000 đồng/trái phiếu, kỳ hạn 36 tháng, lãi suất cố định 10,5%/năm.
- TDG: Sẽ triển khai phương án phát hành 50,3 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ chào bán 300%. Vốn điều lệ dự kiến tăng từ 167,7 tỷ đồng lên 670,7 tỷ đồng, gấp 4 lần. Giá chào bán 11.000 đồng/cp, doanh nghiệp dự kiến huy động 553,4 tỷ đồng.
- LTG: Đã xuất khẩu lô hàng gạo cuối cùng trong năm 2021. Đơn hàng lên tới 4.170 tấn gạo, gồm gạo thơm và gạo trắng. Đây cũng là lô hàng gạo xuất khẩu đầu tiên Lộc Trời sử dụng tàu biển dạng hàng rời (bulk carrier). Tính chung trong năm 2021, Lộc Trời đã xuất khẩu hơn 80.000 tấn gạo tới các đối tác quốc tế ở châu Âu, vương quốc Anh, châu Phi, Úc, khu vực Trung Đông và các nước láng giềng ở châu Á. Tổng giá trị xuất khẩu gạo lên tới hơn 1.000 tỷ đồng, chiếm khoảng 24% doanh thu gạo của tập đoàn.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thaiholdings
17 Tông Đản, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)